Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa
Ngày ký: 15.10.2020 09:51:29 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10867/UBND-XDNĐ V/v Giao vốn kế hoạch giai đoạn 2021-2022 cho dự án Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang.	*Khánh Hòa, ngày 15 tháng 10 năm 2020*

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Dự án Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang là một trong các dự án thành phần thuộc Hợp phần Biến đổi khí hậu của Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020. Dự án đã được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt tại Quyết định số 3829/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 và đã phê duyệt điều chỉnh dự án tại Quyết định số 782/QĐ-UBND ngày 22/3/2018.

Ngày 25/9/2020 vừa qua, dự án đã được tổ chức khởi công xây dựng, là công trình trọng điểm chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025, dự án dự kiến sẽ hoàn thành vào tháng 12/2022.

1. Cơ cấu nguồn vốn theo Quyết định phê duyệt dự án:

Căn cứ nội dung văn bản thẩm định nguồn vốn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 1429/BC-BKHĐT ngày 12/3/2018; Ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại Mục III.11 Thông báo số 159/TB-VPCP ngày 24/3/2017; Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa tại Văn bản số 412/HĐND ngày 13/12/2017; Quyết định số 3829/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 và Quyết định điều chỉnh số 782/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 V/v phê duyệt dự án đầu tư Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang quy định cơ cấu nguồn vốn của dự án như sau:

- Vốn ngân sách trung ương thông qua Chương trình mục tiêu Ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2018-2020: 212,783 tỷ đồng;
- Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ bổ sung theo Thông báo kết luận số 159/TB-VPCP ngày 24/3/2017 của Văn phòng Chính phủ: 395,322 tỷ đồng.
- Vốn đối ứng ngân sách tỉnh: 151,411 tỷ đồng.

2. Tình hình bố trí vốn cho dự án:

a. Kế hoạch vốn trung hạn Giai đoạn 2016-2020: **212,783 tỷ đồng** theo Quyết định số 1480/QĐ-BKHĐT ngày 05/10/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Quyết định số 3137/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

b. Kế hoạch vốn hàng năm của Trung ương giao theo Chương trình mục tiêu Ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020:

- Năm 2018: Chưa bố trí vốn;

- Năm 2019: **92 tỷ đồng** theo Quyết định số 2118/QĐ-BKHĐT ngày 31/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

- Năm 2020: **120,783 tỷ đồng** theo Quyết định số 3813/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

- Dự kiến bố trí vốn trung ương theo kế hoạch trung hạn 2021-2025: **395,322 tỷ đồng** tại Nghị Quyết số 47/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh Khánh Hòa và bố trí vốn kế hoạch năm 2021: **200 tỷ đồng** tại Nghị Quyết số 26/NQ-HĐND ngày 21/7/2020 của HĐND tỉnh Khánh Hòa. Phần vốn còn lại **195,322 tỷ đồng** bố trí năm 2022.

c. Kế hoạch vốn đối ứng địa phương:

- Năm 2018: **10 tỷ đồng** theo Quyết định số 3680/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

- Năm 2019: **4,71 tỷ đồng** tại Quyết định số 2460/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

- Năm 2020: **2,8 tỷ đồng** tại Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

- Dự kiến bố trí vốn ngân sách tỉnh theo kế hoạch trung hạn 2021-2025: **110 tỷ đồng** tại Nghị Quyết số 47/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh Khánh Hòa và bố trí vốn kế hoạch năm 2021: **60 tỷ đồng** tại Nghị Quyết số 26/NQ-HĐND ngày 21/7/2020 của HĐND tỉnh Khánh Hòa. Phần vốn còn lại **50 tỷ đồng** bố trí năm 2022.

3. Tình hình triển khai thực hiện:

- Hợp đồng thi công xây dựng đã được ký ngày 11/9/2020, khởi công xây dựng từ ngày 25/9/2020 và dự kiến hoàn thành tháng 12/2022. Hiện tại nhà thầu đang bắt đầu thi công các hạng mục chính của dự án.

- Hợp đồng Tư vấn giám sát được ký ngày 24/9/2020 và các hợp đồng khác như: Bảo hiểm công trình và Quan trắc và giám sát môi trường ký ngày 24/9/2020; Tư vấn thí nghiệm cọc khoan nhồi ký ngày 25/9/2020.

4. Tình hình giải ngân vốn cho dự án:

Tổng số vốn trung ương hỗ trợ từ Chương trình đến hết năm 2020 là 212,783 tỷ đồng và vốn ngân sách tỉnh bố trí đến hết năm 2020 là 17,51 tỷ đồng đã được giải ngân đạt 100%. Nội dung giải ngân chủ yếu gồm:

- Đối với vốn trung ương: Tạm ứng cho hợp đồng thi công xây dựng và thanh toán chi phí lập thiết kế bản vẽ thi công – dự toán.

- Đối với vốn ngân sách tỉnh: Thanh toán chi phí cho các công việc như: Lập dự án đầu tư, chi phí quản lý dự án, bảo hiểm công trình,.. và các gói tư vấn khác có liên quan.

5. Khó khăn, vướng mắc:

Dự án vẫn chưa xác định được nguồn vốn còn thiếu khoảng 395,322 tỷ đồng (giải ngân giai đoạn 2021-2022), nếu không được bố trí kịp thời, nhiều khả năng sẽ làm kéo dài thời gian thực hiện dự án, dẫn đến việc đầu tư dự án không được hiệu quả, đối diện với nhiều rủi ro trong công tác quản lý đầu tư xây dựng.

6. Đề xuất, kiến nghị :

Đây là công trình trọng điểm chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025, với đặc thù và tính chất của dự án là công trình đa mục tiêu, vừa đáp ứng mục tiêu ngăn mặn, trữ ngọt, điều tiết dòng chảy, vừa kết hợp là cầu giao thông nằm trên tuyến đường vành đai quan trọng của thành phố Nha Trang, phù hợp với các quy hoạch về thủy lợi và giao thông được phê duyệt. Vì vậy, các hạng mục trong dự án có mối quan hệ về mặt kết cấu cũng như vận hành tương hỗ chặt chẽ với nhau, không thể tách rời. Việc giảm quy mô công trình hay giãn tiến độ đầu tư dự án là không thể thực hiện được.

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho dự án của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 1429/BC-BKHĐT ngày 12/3/2018, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị: *"UBND tỉnh Khánh Hòa lựa chọn ưu tiên thứ tự đầu tư theo mức vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương giai đoạn 2016 - 2020 là không quá 212,783 tỷ đồng hoặc giảm quy mô, giãn tiến độ đầu tư, phân kỳ đầu tư hợp lý, sử dụng vốn đối ứng của tỉnh, đồng thời huy động thêm nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện dự án theo đúng quy định."*.

Theo cơ cấu nguồn vốn của Dự án, phần khối lượng còn lại của dự án sẽ triển khai trong giai đoạn 2021-2022 tương ứng với phần vốn còn thiếu khoảng **395,322 tỷ đồng**. UBND tỉnh Khánh Hòa cũng đã xem xét việc huy động thêm nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác để bù đắp cho phần vốn thiếu hụt này nhưng không khả thi trong khi việc bố trí từ nguồn vốn ngân sách tỉnh đang gặp nhiều khó khăn do tác động của đại dịch Covid-19.

Trên cơ sở Mục III.11 Thông báo số 159/TB-VPCP ngày 24/3/2017 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với Lãnh đạo tỉnh Khánh Hòa ngày 28/02/2017, UBND tỉnh Khánh Hòa kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét quan tâm, tạo điều kiện hỗ trợ cho địa phương, trình Chính phủ bố trí phần vốn còn thiếu nêu trên (**395,322 tỷ đồng**) vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn

2021-2025 sử dụng nguồn vốn trung ương để địa phương đủ nguồn lực triển khai hoàn thành dự án đồng bộ, kịp thời phát huy hiệu quả. Trong đó, kế hoạch giao vốn năm 2021 là 200 tỷ đồng và năm 2022 là 195,322 tỷ đồng.

UBND tỉnh Khánh Hòa kính báo cáo và kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài nguyên và Môi trường quan tâm, xem xét giải quyết./.

(Đính kèm: Quyết định số 3829/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 và Quyết định điều chỉnh số 782/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 V/v phê duyệt dự án đầu tư Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang; Thông báo số 159/TB-VPCP ngày 24/3/2017 của Văn phòng Chính phủ; Văn bản số 1429/BC-BKHĐT ngày 12/3/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Tấn Tuân

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Khoa học, Giáo dục, TNMT – Bộ KHĐT;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Thường trực UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Sở: KH-ĐT, GTVT, TC, TN-MT, NN&PTNT;
- Ban QLDA Phát triển tỉnh;
- Phòng: KT, XDNĐ;
- Lưu: VT, VC, KN, CN, HM.14

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa
Email: ubnd@khanhhoa.gov.vn
Cơ quan: Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa
Thời gian ký: 26.12.2017 08:56:19 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HOÀ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3829 /QĐ-UBND	*Khánh Hoà, ngày 15 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng về việc công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3825/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án "Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang" tại phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Công văn số 412/HĐND ngày 13/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang;

Xét báo cáo kết quả thẩm định và đề nghị phê duyệt dự án đầu tư số 3271/SNN-QLXD ngày 14/12/2017 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc báo cáo kết quả thẩm định và đề nghị phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng đập ngăn mặn trên Sông Cái Nha Trang, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Xây dựng Đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang.

2. Địa điểm xây dựng: Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa.

4. Tổ chức lập khảo sát và lập dự án đầu tư: Liên danh Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam và Công ty Cổ phần Tư vấn T27.

Chủ nhiệm lập dự án: PGS.TS Tô Văn Thanh

5. Mục tiêu dự án:

- Ngăn chặn tình trạng nhiễm mặn sông Cái Nha Trang vào mùa khô, đảm bảo mặt cắt thoát lũ vào mùa mưa theo hiện trạng, đảm bảo nguồn nước sinh hoạt cho khoảng 500.000 dân thành phố Nha Trang, một phần huyện Diên Khánh và nước cho hoạt động du lịch; đảm bảo nguồn nước ngọt phục vụ 2.000 ha sản xuất nông nghiệp 2 bên bờ sông và nước sản xuất cho Nhà máy Sợi Nha Trang;

- Kết hợp giao thông qua sông Cái theo đường vành đai, cải thiện điều kiện giao thông, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội cho thành phố Nha Trang;

- Giữ mực nước cải tạo môi trường sinh thái và phục vụ giao thông thủy, phát triển du lịch dọc sông Cái;

- Điều tiết một phần dòng chảy sang phía sông Tắc, sông Quán Trường để cải tạo môi trường đô thị cho phía Tây và Nam thành phố.

6. Nhiệm vụ, Quy mô dự án:

- Xây dựng Đập ngăn mặn trên sông Cái đảm bảo nguồn nước sinh hoạt cho khoảng 500.000 dân thành phố Nha Trang, một phần huyện Diên Khánh và nước cho hoạt động du lịch; đảm bảo nguồn nước ngọt phục vụ 2000 ha sản xuất nông nghiệp và nước sản xuất cho Nhà máy Sợi Nha Trang;

- Xây dựng cầu giao thông qua sông Cái kết nối đường vành đai để phục vụ giao thông đi lại thuận tiên giữa phía Tây thành phố và khu đô thị phía Bắc, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội cho thành phố Nha Trang;

- Xây dựng âu thuyền để giải quyết giao thông thủy khi đóng đập ngăn mặn, tạo điều kiện phát triển du lịch trên sông Cái Nha Trang;

- Gia cố bờ và chống xói lở hạ lưu đập;

- Xây dựng nhà quản lý, hệ thống điện phục vụ quản lý, vận hành;

7. Nhóm dự án, loại và cấp công trình:

- Nhóm dự án: Nhóm B.

- Loại công trình: Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cấp công trình: Công trình cấp III.

8. Diện tích sử dụng đất:

- Diện tích đất vĩnh viễn: 3,07 ha;

- Diện tích chiếm đất tạm thời: 1,49 ha.

9. Phương án thiết kế phương án chọn:

9.1. Giải pháp thiết kế (phương án chọn – PA I):

- Tuyến công trình: Trùng với tuyến đường vành đai 2 của thành phố Nha Trang, cách cầu Đường Sắt 75m về phía hạ lưu.

- Nội dung phương án: Xây dựng đập ngăn mặn dạng đập trụ đỡ, đóng mở bằng cửa van clape trục dưới, có âu thuyền, phía trên bố trí cầu giao thông. Cụ thể:

+ Đập gồm 05 khoang, cửa đóng mở bằng cửa van clape trục dưới, mỗi khoang rộng 30m, kích thước cửa hai khoang biên (b x h)m = (30,4 x 5,0)m, ba khoang giữa (30,4 x 6)m. Kết cấu cửa bằng thép không gỉ, đóng mở bằng xi lanh thủy lực.

+ Dầm đỡ van được bố trí nối giữa 02 trụ pin. Trụ pin được xử lý nền bằng cọc khoan nhồi BTCT, M350.

+ Xử lý chống thấm dưới bản đáy cống bằng cừ ván thép dài 12m-15m.

+ Đáy sông thượng lưu và hạ lưu đập được gia cố rọ đá dày 50cm.

+ Âu thuyền: Bố trí phía bờ hữu, kết cấu BTCT đổ tại chỗ, mặt cắt ngang hình chữ nhật kích thước BxH = 7m x 5m, chiều dài âu thuyền 67m. Cửa van 2 đầu âu thuyền loại cửa phẳng trục đứng, đóng mở bằng xilanh thủy lực.

+ Cầu giao thông bên trên gồm 10 nhịp, mỗi nhịp dài 33m bằng dầm BTCT dự ứng lực, tải trọng thiết kế HL-93 với khổ cầu rộng 26m, được thiết kế hai chiều, bề rộng mặt cầu 22,50m; lề đi bộ hai bên, mỗi bên rộng 1,75m. Tổng chiều dài cầu là 400 m (bao gồm chiều dài phần đường dẫn hai đầu cầu).

+ Kè gia cố bờ hai bên phía thượng lưu và hạ lưu dạng kè đứng, có kết cấu bằng cừ ván BTCT dự ứng lực.

+ Nhà quản lý với diện tích 150 m².

+ Hệ thống điện phục vụ công tác quản lý vận hành ....

9.2. Các thông số kỹ thuật:

TT	Hạng mục - Thông số	Đơn vị	Trị số
1	**Tiêu chuẩn thiết kế**		
a	Cấp công trình		

TT	Hạng mục - Thông số	Đơn vị	Trị số
-	Công trình thủy lợi		Cấp III
-	Công trình giao thông		Cấp III
-	Nhà quản lý		Cấp III
b	Mức đảm bảo thiết kế cấp nước tưới		P = 95%
c	Tần suất, mực nước thiết kế		
-	Tần suất Q, mực nước max thiết kế kết cấu và nền	%	1,50
-	Tần suất Q, mực nước max kiểm tra	%	1,00
-	Tần suất Q, mực nước min thiết kế kết cấu và nền	%	95,00
-	Tần suất Q, mực nước thiết kế dẫn dòng thi công	%	10,00
-	Mực nước ngoài sông ứng với P=5%	m	+1.33
-	Tần suất mực nước thiết kế P=1,5%	m	+3,05
-	Tần suất mực nước kiểm tra P=1,0%	m	+3,09
-	Mực nước thấp thiết kế kết cấu và nền P=95%	m	-0.71
-	Mực nước thi công mùa mưa P=10%	m	+2,32
-	Mực nước thi công mùa khô P=10%	m	+1,31
2	**Vị trí tuyến công trình**		Cách cầu Đường Sắt khoảng 75m về phía hạ lưu, thuộc phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
3	**Các hạng mục chính**		
3.1	**Đập ngăn mặn**		
-	Hình thức, kết cấu		Đập trụ đỡ, kết cấu BTCT
-	Hình thức cửa van		Cửa clape trục dưới, đóng mở bằng xi lanh thủy lực
-	Cao độ ngưỡng cống	m	-3,50; -4,50
-	Cao độ đỉnh trụ pin	m	+2,00
-	Số khoang đập		05
-	Chiều rộng mỗi khoang	m	30
-	Tổng chiều dài đập	m	173
-	Kết cấu trụ chống		BTCT
-	Gia cố thượng hạ lưu		Rọ đá dày 50cm trên lớp vải địa kỹ thuật
-	Xử lý chống thấm nền		Đóng cừ thép

TT	Hạng mục - Thông số	Đơn vị	Trị số
-	Xử lý nền cống, trụ cầu		Cọc khoan nhồi Ø1200mm, BTCT
3.2	**Thiết bị cơ khí**		
-	Hình thức cửa van		Cửa clape trục dưới
-	Thiết bị đóng mở		Đóng mở bằng xi lanh thủy lực
-	Số khoang cửa		05
-	Kích thước cửa (bxh)	m	(30x5); (30x6)
-	Vật liệu chế tạo cửa		Thép không gỉ
3.3	**Cầu giao thông**		
-	Hình thức, kết cấu		Dầm I33, BTCT DƯL
-	Cấp tải trọng thiết kế		HL-93
-	Tải trọng bộ hành	MPa	$3x10^{-3}$
-	Chiều dài cầu	m	400 (kể cả phần đường dẫn hai đầu cầu)
-	Tổng số nhịp cầu	nhịp	10
-	Chiều dài mỗi nhịp cầu	m	33
-	Chiều rộng ngang cầu	m	26
-	Chiều rộng mặt cầu	m	22,5
-	Chiều rộng lề đi bộ	m	2x1,75
3.4	**Âu thuyền**		Bố trí phía bờ hữu
-	Cấp âu thuyền		V
-	Chiều dài âu thuyền	m	67,0
-	Bề rộng âu thuyền	m	7,0
-	Cao trình ngưỡng	m	-3,50
-	Cao trình đỉnh cửa van	m	+1.50
-	Kết cấu		BTCT M400, xử lý nền bằng cọc BTCT 35x35, M300
-	Kết cấu cửa van		Cửa phẳng trục đứng (7,5x5)m bằng thép không rỉ, đóng mở bằng xilanh thủy lực
3.5	**Kè bảo vệ bờ**		
-	Hình thức kết cấu		Kè đứng, cừ ván BTCT DƯL
-	Cao trình đỉnh kè	m	+2,0
-	Hành lang bộ hành		Tại hai bên bờ tại cao trình +2,0m sau kè
-	Khuôn viên tại CT +3,60m		Khuôn viên, tạo cảnh quan
3.6	**Khu quản lý**		02 tầng
-	Cao trình xây dựng	m	+3,60
-	Diện tích quy hoạch	m^2	3.570
-	Diện tích xây dựng	m^2	150
3.7	**Hệ thống điện chiếu sáng và quản lý vận hành**		
-	Đường dây trung thế 22kV	m	200
-	Trạm biến thế 22/0,4kV	kVA	250
-	Hệ thống điện chiếu sáng trên cầu và dọc kè	Bộ	01

TT	Hạng mục - Thông số	Đơn vị	Trị số
-	Máy phát điện dự phòng	kVA	Trang bị máy phát điện dự phòng 100kVA điều khiển cửa van khi mất điện lưới.

10. Tổng mức đầu tư: **759.516.000.000 đồng** *(Bảy trăm năm mươi chín tỷ, năm trăm mười sáu triệu đồng)*. Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 549.593 triệu đồng;
- Chi phí thiết bị: 38.530 triệu đồng;
- Chi phí đền bù: 27.791 triệu đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 7.213 triệu đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 43.880 triệu đồng;
- Chi phí khác: 23.462 triệu đồng;
- Chi phí dự phòng: 69.047 triệu đồng;

11. Nguồn vốn: Ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2018 đến 2022.

14. Đơn vị quản lý khai thác sử dụng: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Khánh Hòa.

Điều 2. Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng; Giao thông vận tải; Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa; Chủ tịch UBND thành phố Nha Trang, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Khánh Hòa, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- PCT Đào Công Thiên;
- Lưu: VT, VC, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Lê Đức Vinh

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa
Email: ubnd@khanhhoa.gov.vn
Cơ quan: Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa
Ngày ký: 23.03.2018 17:55:00 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HOÀ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 782/QĐ-UBND	*Khánh Hoà, ngày 22 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh Quyết định số 3829/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình
Dự án: Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang
Địa điểm: thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng về việc công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3825/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án "Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang" tại phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Công văn số 412/HĐND ngày 13/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 3829/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 1429/BC-BKHĐT ngày 13/3/2018;

Căn cứ Công văn số 59 /HĐND ngày 21/3/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Quyết định số 3829/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang, với các nội dung sau:

Điều chỉnh Khoản 11 Điều 1 về nguồn vốn dự án, cụ thể như sau:

+ Nguồn vốn ngân sách Trung ương thông qua Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020: 212,783 tỷ đồng.

+ Nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ bổ sung theo Thông báo kết luận số 159/TB-VPCP ngày 24/3/2017 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Khánh Hòa ngày 28/02/2017: 395,322 tỷ đồng.

+ Nguồn vốn ngân sách tỉnh: 151,411 tỷ đồng.

Điều 2. Các điều khoản còn lại của Quyết định số 3829/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa vẫn còn hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng; Giao thông vận tải; Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa; Chủ tịch UBND thành phố Nha Trang, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Khánh Hòa, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- PCT Đào Công Thiên;
- Lưu: VP, VN,CN.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Công Thiên

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 159/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2017

UBND. TỈNH KHÁNH HÒA
ĐẾN Số: 1503
Ngày: 29/3
Chuyển

THÔNG BÁO
Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Khánh Hòa

Ngày 28 tháng 02 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc làm việc với lãnh đạo tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2016, phương hướng, nhiệm vụ năm 2017 và một số đề xuất, kiến nghị. Cùng dự buổi làm việc có Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, đại diện lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Quốc phòng, Công an, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế, Quân chủng Hải quân, Quân khu V. Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo Tỉnh, ý kiến phát biểu của lãnh đạo các bộ, cơ quan tham dự, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Biểu dương sự cố gắng và những kết quả đã đạt được của Đảng bộ, chính quyền và đồng bào các dân tộc tỉnh Khánh Hòa, góp phần quan trọng vào thành tựu phát triển chung của vùng và cả nước. Kinh tế - xã hội năm 2016 của Tỉnh phát triển khá toàn diện, nhiều chỉ tiêu đạt cao so với cùng kỳ năm trước. Giáo dục - đào tạo, phát triển nguồn nhân lực có bước phát triển. Công tác cải cách hành chính được tập trung chỉ đạo; hoạt động xúc tiến đầu tư được đẩy mạnh, tạo thuận lợi để thu hút đầu tư. Làm tốt công tác bảo vệ môi trường. Các lĩnh vực văn hóa, an sinh xã hội được quan tâm. An ninh, quốc phòng được đảm bảo, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Tuy nhiên, Khánh Hòa vẫn còn một số hạn chế, khó khăn, thách thức. Một số chỉ tiêu phát triển kinh - tế xã hội chưa đạt; phát triển kinh tế - xã hội chưa đồng đều; khoảng cách phát triển giữa các vùng trong tỉnh còn lớn. Chưa khai thác đầy đủ, hiệu quả tiềm năng phát triển du lịch; công tác quản lý du lịch còn một số bất cập, chưa trở thành hình mẫu về phát triển bền vững du lịch. Cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh chưa đáp ứng yêu cầu phát triển (năm 2015: chỉ số cải cách hành chính xếp thứ 57; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh xếp thứ 27/63 tỉnh, thành phố). Công tác quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng chưa nghiêm; tình trạng ô nhiễm môi trường tại một số cơ sở sản xuất kinh doanh chưa được giải quyết tốt; công tác bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm còn bất cập.

II. VỀ NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Về cơ bản thống nhất với định hướng, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 và giai đoạn 2016 - 2020 mà Tỉnh đã đề ra; đồng thời nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu sau:

1. Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng XII, các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, các Nghị quyết của Đảng bộ, Hội đồng nhân dân Tỉnh, phấn đấu hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cho năm 2017, tạo nền tảng vững chắc cho những năm tiếp theo.

Về tầm nhìn và định hướng chiến lược phát triển: Với vị trí chiến lược rất quan trọng về an ninh- quốc phòng và kinh tế - xã hội, Khánh Hòa cần phát triển toàn diện du lịch - dịch vụ, công nghiệp và nông nghiệp, nông thôn; đóng góp quan trọng vào phát triển của miền Trung và cả nước. Tập trung xây dựng Khánh Hòa trở thành hình mẫu cho phát triển du lịch bền vững, có những giải pháp cụ thể, hiệu quả cả về xây dựng hạ tầng, đào tạo nhân lực, bảo đảm chất lượng sản phẩm, dịch vụ. Tỉnh cần nỗ lực xây dựng được các thương hiệu du lịch mạnh, tầm cỡ quốc tế, đưa Khánh Hòa trở thành trung tâm du lịch lớn của khu vực, thế giới; gắn phát triển du lịch với các ngành, nghề phụ trợ và liên kết vùng, góp phần tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh và khu vực.

2. Triển khai quyết liệt thực hiện các Nghị quyết số 19, 35, 60 của Chính phủ về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, đẩy nhanh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

Tập trung phát triển mạnh doanh nghiệp, khuyến khích khởi nghiệp; coi phát triển doanh nghiệp là then chốt trong phát triển kinh tế; phấn đấu đạt mục tiêu đến năm 2020 có khoảng 25-30 nghìn doanh nghiệp.

Tôn vinh những nông dân, doanh nhân làm giàu chính đáng; khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh sang doanh nghiệp. Chính quyền các cấp cần đặc biệt quan tâm đến hỗ trợ về công nghệ, kinh nghiệm cũng như các đầu mối đối tác với các doanh nghiệp khác trong cả nước.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả của bộ máy chính quyền. Xây dựng Khánh Hòa là một hình mẫu của chính quyền đối thoại, lắng nghe và đồng hành với doanh nghiệp, người dân. Tỉnh phải phấn đấu đứng vào tốp đầu trong chỉ số cải cách hành chính và xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Để xây dựng Chính phủ và chính quyền các cấp kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động, phục vụ người dân, doanh nghiệp, phải lấy kết quả phát

triển doanh nghiệp, số việc làm mới tạo ra, các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh... làm chỉ số trụ cột để đánh giá hiệu quả chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp, các ngành.

Bộ máy chính quyền các cấp của Tỉnh phải có tư duy mới trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành và cải cách hành chính, phải "ba cùng" với doanh nghiệp (cùng lo - tức cùng trăn trở, suy tư với doanh nghiệp để tìm ra giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp một cách thiết thực nhất, hiệu quả nhất; cùng làm - tức cùng bắt tay vào hành động, thực thi hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển; cùng chia sẻ - tăng cường đối thoại, cung cấp thông tin, tháo gỡ khó khăn, giảm thủ tục hành chính, tránh trùng chéo thanh tra kiểm tra).

Phải tạo được tinh thần cầu thị lắng nghe trong cả hệ thống hành chính, tạo chữ tín trong giải quyết công việc, tạo động lực làm việc cho cán bộ công chức; đặc biệt là có cơ chế thi đua khen thưởng, ghi nhận, khuyến khích kịp thời đối với cơ quan, cán bộ làm tốt, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm, lợi ích nhóm, những nhiễu theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII).

4. Đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực, đa dạng hóa các hình thức đầu tư trong tất cả các lĩnh vực. Đồng thời phải quản lý chặt chẽ và sử dụng ngân sách bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của Nhà nước.

Khánh Hòa phải nâng tầm chiến lược và quy hoạch phát triển, kể cả hạ tầng kinh tế, hạ tầng xã hội, nhất là một số bệnh viện; trong đó tập trung đầu tư các dự án cơ sở hạ tầng có trọng tâm, trọng điểm, hỗ trợ đất đai, cơ chế, tạo động lực lan tỏa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

Thực hiện các giải pháp để thu hút mạnh đầu tư của khu vực ngoài nhà nước, kể cả trong nước và nước ngoài. Tích cực chuẩn bị các điều kiện để hình thành Khu hành chính – kinh tế đặc biệt Bắc Vân Phong: tham gia xây dựng Luật đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, quy hoạch tổng thể, xúc tiến đầu tư các dự án chiến lược theo quy định.

5. Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi cơ cấu công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ và cơ cấu nội ngành theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Tập trung vào 2 lĩnh vực mà Khánh Hòa đặc biệt có tiềm năng thế mạnh là du lịch và kinh tế biển (cảng biển, vận tải biển, nuôi trồng và khai thác hải sản, hậu cần kỹ thuật quốc phòng).

Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm đưa du lịch thực sự là động lực phát triển của Tỉnh. Khánh Hòa phải là địa phương đi đầu trong Vùng về du lịch, phấn đấu thu hút khoảng 10 triệu lượt khách vào năm 2020, trong đó khách quốc tế khoảng 3 triệu lượt. Đẩy mạnh phát triển tổng hợp kinh tế biển nhằm phát huy các lợi thế, tiềm năng phát triển của tỉnh và bảo vệ chủ quyền biển đảo, tiếp tục tập trung cho công nghiệp đóng tàu, vận tải, dịch vụ cảng biển, du lịch biển đảo, nuôi trồng đánh bắt thủy sản.

6. Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, cơ cấu lại nông nghiệp, tăng cường liên kết theo chuỗi, nâng cao giá trị gia tăng gắn với xây dựng nông thôn mới. Hỗ trợ ngư dân hiện đại hóa phương tiện đánh bắt xa bờ gắn với bảo vệ chủ quyền biển đảo; quy hoạch lại nuôi trồng thủy sản, hình thành ổn định các vùng nuôi trồng thâm canh cao, an toàn dịch bệnh.

Phải xác định được các sản phẩm nông nghiệp chất lượng cao chủ lực, đặt mục tiêu và có giải pháp cụ thể, rõ ràng. Xây dựng khu nông nghiệp công nghệ cao là hướng đi phù hợp. Tập trung nghiên cứu, tìm ra mô hình sản xuất, sản phẩm và công nghệ, thị trường tiêu thụ phù hợp.

7. Phát triển công nghiệp cần phải tập trung vào các lĩnh vực thế mạnh của tỉnh kết hợp với bảo vệ môi trường và cảnh quan. Tập trung phát triển công nghiệp chế biến giúp nâng cao giá trị của các sản phẩm nông lâm nghiệp trên địa bàn Tỉnh. Các cụm công nghiệp nên tập trung gần một số đô thị lớn để vừa có khả năng tiếp cận nguồn lao động tốt vừa giảm tác động vào môi trường thiên nhiên. Quan tâm phát triển công nghiệp quốc phòng, dịch vụ hậu cần quốc phòng... gắn với bảo vệ chủ quyền biển đảo - đây là nhiệm vụ chính trị hết sức quan trọng của địa phương có vị trí địa chiến lược như Khánh Hóa.

8. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường gắn với phát triển bền vững - đây là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của Khánh Hòa. Cần xây dựng Nha Trang trở thành "thành phố cảnh quan" để vừa nâng cao chất lượng sống của người dân, vừa tăng thêm tính hấp dẫn của một trung tâm dịch vụ-du lịch hàng đầu. Xây dựng môi trường chiến lược, tăng cường quản lý quy hoạch, có sự điều chỉnh phù hợp, đồng bộ giữa hạ tầng và đô thị.

9. Chú trọng thực hiện tốt các chính sách người có công, giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội, giáo dục, y tế... Phấn đấu đến năm 2020, tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân từ 1,5% - 2%/năm, tỷ lệ lao động qua đào tạo khoảng 80%, trong đó 60% là qua đào tạo nghề; tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 4% và tăng tỷ lệ sử dụng lao động nông thôn trên 85%.

10. Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, đặc biệt là bảo đảm an toàn cho du khách. Tăng cường công tác tuần tra kiểm soát, đôn đốc thực hiện công tác phòng chống tội phạm, quản lý địa bàn. Xây dựng Khánh Hòa thành khu vực phòng thủ cơ bản, liên hoàn, vững chắc; tập trung xây dựng và phát triển huyện Trường Sa trở thành pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền biển đảo của tổ quốc.

III. VỀ MỘT SỐ ĐỀ NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về đề nghị hỗ trợ vốn đầu tư hạ tầng, vốn thuê tư vấn nước ngoài để xây dựng khung thể chế và quy hoạch tổng thể của Đề án Đặc khu kinh tế Bắc Vân Phong: Tỉnh phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện Đề án đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt;

trình cấp có thẩm quyền, trong đó có các cơ chế, chính sách đặc thù để xây dựng Dự án; chú ý các vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh.

2. Đồng ý ngân sách Trung ương hỗ trợ vốn bằng 50% tổng mức đầu tư Dự án Đường cất hạ cánh số 2 - Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính đề xuất bố trí vốn từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương, báo cáo Thủ tướng Chính phủ vào thời điểm thích hợp trong năm 2017.

Để bảo đảm tiến độ Dự án, đồng ý cho Tỉnh được tạm ứng 500 tỷ đồng vốn tồn ngân Kho bạc nhà nước; giao Bộ Tài chính phối hợp với Tỉnh xử lý cụ thể, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trường hợp vượt thẩm quyền.

3. Về đề nghị điều chỉnh cục bộ một số khu vực trong đồ án Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2025: Đồng ý chủ trương cho phép lập Đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2025, cùng với việc điều chỉnh cục bộ một số khu vực nếu thấy cần thiết.

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng tổ chức thực hiện, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo các chỉ tiêu về quy hoạch, không gian cảnh quan kiến trúc, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, đặc biệt là giao thông tại các khu vực điều chỉnh kết nối với các khu vực xung quanh, không gây ách tắc giao thông trước mắt và lâu dài; tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn, các vấn đề về môi trường, phát huy hiệu quả kinh tế - xã hội, có sự đồng thuận chung trong xã hội.

Giao Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tiếp tục chỉ đạo, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Về đề nghị bổ sung Khu kinh tế Bắc Vân Phong vào nhóm khu kinh tế được ưu tiên bố trí vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong quá trình sơ kết tình hình thực hiện việc tập trung đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 cho các khu kinh tế trọng điểm, theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 2021/TTg-KTTH ngày 9 tháng 11 năm 2015;

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan xem xét, đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc hỗ trợ kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng cho Dự án liên doanh tổ hợp lọc hoá dầu Nam Vân Phong;

Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các Bộ, cơ quan liên quan chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành đàm phán hợp đồng dự án Nhà máy nhiệt điện BOT Vân Phong 1; trường hợp có vướng mắc báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định; bảo đảm Dự án triển khai trong quý IV năm 2017.

5. Về chủ trương ban hành Nghị định về cơ chế tài chính- ngân sách đặc thù đối với tỉnh Khánh Hòa: Tỉnh nghiên cứu, làm rõ sự cần thiết, cơ sở pháp lý đề xuất cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định về chủ trương.

Đồng ý ưu tiên bố trí vốn vay ưu đãi theo phương thức cho địa phương vay lại để thực hiện các dự án PPP trên địa bàn Tỉnh liên quan đến khu kinh tế Vân Phong, đảm bảo các dự án nằm trong hạn mức vay nợ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; Tỉnh tổng hợp các dự án PPP trên địa bàn, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ khi có chủ trương cụ thể.

6. Về đề nghị bổ sung hỗ trợ vốn đầu tư các dự án đặc thù, quan trọng (Dự án Trục đường Bắc Nam khu trung tâm hành chính mới của Tỉnh; Dự án đường Nha Trang đi Đà Lạt, đoạn Nha Trang - Diên Khánh; Dự án Bệnh viện Ung bướu; Dự án Bệnh viện Sản nhi): căn cứ số vốn đã được giao trong kế hoạch trung hạn 2016 - 2020, Tỉnh triển khai các Dự án theo quy định. Đối với các Dự án chưa được bố trí vốn, Tỉnh chủ động cân đối ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện; rà soát, xác định danh mục ưu tiên, làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp,báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, bổ sung khi có chủ trương về nguồn vốn.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan đề xuất hỗ trợ Tỉnh một phần vốn đầu tư Dự án đường ven biển từ huyện Vạn Ninh đến thị xã Ninh Hòa, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. Tỉnh chủ động cân đối ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để bổ sung phần vốn còn lại.

7. Tỉnh bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để bổ sung vốn thực hiện dự án Bệnh viện đa khoa khu vực Cam Ranh theo quy định.

8. Về đề nghị hỗ trợ vốn đầu tư 6 dự án cơ sở hạ tầng để chống ngập lụt, xói lở các khu dân cư (Dự án chống ngập lụt, xâm nhập mặn và xói lở khu dân cư Mỹ Thanh, Hiệp Mỹ, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh; Dự án Kè bảo vệ bờ sông Tô Hạp đoạn qua thị trấn Tô Hạp và xã Sơn Hiệp, huyện Khánh Sơn; Dự án tiêu thoát lũ Diên Điền - Diên Phú, huyện Diên Khánh; Dự án Kè bờ hữu sông Cái tại thôn Phú Vinh, xã Vĩnh Thạnh, thành phố Nha Trang; Dự án Kè bờ phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang; Dự án Kè bờ sông Cái qua xã Vĩnh Phương, Vĩnh Trung, Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang): Tỉnh chủ động rà soát quy mô, sắp xếp thứ tự ưu tiên để từng bước triển khai thực hiện. Ngoài số vốn được ngân sách trung ương hỗ trợ trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 – 2020 và số vốn được bổ sung từ số vốn chưa phân bổ kế hoạch đầu tư trung hạn,Tỉnh bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan tìm nguồn cân đối, báo cáo Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ Tỉnh một phần từ ngân sách trung ương.

9. Về đề nghị hỗ trợ vốn cho dự án Đường giao thông trục chính Vĩnh Bình - Cù Hin vào khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh trong giai đoạn 2016 - 2020: Tỉnh lập quy hoạch tổng thể Khu Du lịch quốc gia Bắc Cam Ranh, trình phê duyệt theo quy định, làm cơ sở lập các dự án thành phần. Đối với dự án Đường Vĩnh Bình - Cù Hin nêu trên, Tỉnh chủ động bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện. Trường hợp nguồn vốn Chương trình mục tiêu phát triển hạ tầng du lịch giai đoạn 2016 - 2020 được bổ sung, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp kiến nghị của Tỉnh, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

10. Về đề nghị hỗ trợ vốn ODA để tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng một số khu dân cư ven sông Cái và sông Kim Bồng: Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính hướng dẫn, hỗ trợ Tỉnh tiếp cận thêm các nguồn ODA khả thi trong thời gian tới; tìm nguồn vốn vay ưu đãi để Tỉnh được vay lại theo quy định.

11. Về đề nghị bổ sung phần vốn còn lại (345 tỷ đồng) trong giai đoạn 2020 - 2022 để hoàn thành Dự án Đập ngăn mặn trên Sông Cái Nha Trang: Tỉnh chủ động rà soát, điều chỉnh quy mô, tổng mức đầu tư, lựa chọn các đoạn xung yếu, cấp bách để đầu tư trước, phù hợp với nguồn vốn được hỗ trợ từ ngân sách trung ương giai đoạn 2016 - 2020. Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, ưu tiên nâng mức hỗ trợ vốn cho Dự án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục cân đối vốn hỗ trợ Tỉnh hoàn thành Dự án bảo đảm hiệu quả đầu tư.

12. Về đề nghị điều chỉnh, bổ sung quy hoạch đường sắt và tổ chức di dời ga Nha Trang ra khỏi nội thành Thành phố: Bộ Giao thông vận tải xem xét, xử lý kiến nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa theo quy định; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

13. Về đề nghị điều chỉnh, sửa đổi Quyết định số 44/2015/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế đảm bảo an ninh, an toàn căn cứ quân sự Cam Ranh, theo hướng cho phép tổ chức hoạt động dịch vụ du lịch tại khu vực đảo Bình Ba, Hòn Chút, Mũi Hời (thành phố Cam Ranh): Bộ Quốc phòng phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa tổ chức khảo sát thực tế vị trí các đảo Bình Ba, Hòn Chút, nghiên cứu quy hoạch các khu vực có thể cho phép Tỉnh phát triển các hoạt động dịch vụ du lịch, nhất là du lịch có yếu tố nước ngoài, thống nhất báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. Đối với khu vực Mũi Hời, thực hiện theo quy định tại Quyết định số 44/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

14. Về đề nghị bố trí kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các dự án bị thu hồi đất cho mục đích quốc phòng tại khu vực Mũi Hời, xã Cam Lập, thành phố Cam Ranh: Bộ Quốc phòng khẩn trương triển khai bố trí nguồn vốn chi trả, bồi thường, hỗ trợ cho các dự án, sớm thu hồi đất và giao đất sử dụng vào mục đích quốc phòng.

15. Về đề nghị thu hồi dự án Khu công nghiệp Nam Cam Ranh do Vinashin làm chủ đầu tư: Đồng ý chủ trương; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải xem xét, giải quyết dứt điểm.

16. Về bàn giao quỹ đất quốc phòng sân bay Nha Trang cũ để kết nối hạ tầng, giải quyết tình trạng ách tắc giao thông thành phố Nha Trang: Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và tỉnh Khánh Hòa khẩn trương xem xét, xử lý, tạo điều kiện cho Tỉnh phát triển kinh tế - xã hội; trường hợp có khó khăn vướng mắc, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

17. Về đề nghị đẩy mạnh thực hiện Đề án dân sự hóa, hành chính hóa Trường Sa: Đồng ý về chủ trương; giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu kiến nghị của Tỉnh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa và các bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Quốc phòng, Công an, Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Giao thông vận tải, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Khánh Hòa;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, CN, NN, KGVX, TKBT, NC;
- Lưu: VT, QHĐP (3). Ch

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

Mai Tiến Dũng

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1429/BC-BKHĐT	
	Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2018

UBND. TỈNH KHÁNH HÒA
ĐẾN Số: 1218
Ngày: 13/3
Chuyển.....

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án nhóm B

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được công văn số 5839/TTr-UBND ngày 04/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc Đề nghị thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối nguồn vốn dự án Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang thuộc Chương trình Ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020; Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho dự án Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang như sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

1. Văn bản số 5839/TTr-UBND ngày 04/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc Đề nghị thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối nguồn vốn dự án Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang.

2. Văn bản số 201/HĐND ngày 03/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thống nhất chủ trương đầu tư dự án Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH

1. Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

2. Các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công:

- Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 23/CT-TTg).

- Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

- Nghị định số 136/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

- Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ về Phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020.

- Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020 (Sau đây viết tắt là Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg).

- Văn bản số 730/TTg-NN ngày 26/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt danh mục dự án ưu tiên đầu tư theo Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020.

- Văn bản số 13863/VPCP-KTTH ngày 28/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc báo cáo UBTVQH phương án phân bổ vốn CTMT ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020.

- Các văn bản hướng dẫn lập kế hoạch đầu tư công của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: văn bản số 5318/BKHĐT-TH ngày 15/08/2014 hướng dẫn lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020; văn bản số 1101/BKHĐT-TH ngày 02/03/2015 hướng dẫn phê duyệt chủ trương và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công.

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Đơn vị phối hợp thẩm định: Bộ Tài chính.

3. Hình thức thẩm định: lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản của Bộ Tài chính.

Phần thứ hai

Ý KIẾN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang.

I. MÔ TẢ THÔNG TIN CHUNG DANH MỤC DỰ ÁN VÀ ĐỀ XUẤT CỦA CƠ QUAN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang.

2. Dự án nhóm: B

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư Dự án: Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

4. Cấp quyết định đầu tư Dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

5. Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Nha Trang.

7. Tổng mức đầu tư dự kiến: 759,411 tỷ đồng

Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước thuộc Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh, NSTW hỗ trợ theo thông báo số 159/TB-VPCP ngày 24/3/2017 của VPCP về việc Kết luận của TTCP tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Khánh Hòa và vốn đối ứng của địa phương.

8. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách Nhà nước thuộc Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh, NSTW hỗ trợ theo thông báo số 159/TB-VPCP ngày 24/3/2017 của VPCP về việc Kết luận của TTCP tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Khánh Hòa và vốn đối ứng của địa phương.

9. Ngành, chương trình sử dụng nguồn vốn: Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh, phần vốn biến đổi khí hậu và vốn đối ứng của địa phương.

10. Thời gian thực hiện: 2017-2022.

11. Hình thức đầu tư dự án: chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TÀI CHÍNH *(văn bản số 756/BTC-ĐT ngày 18/01/2018)*:

1. Về hồ sơ thẩm định dự án sử dụng vốn ODA (giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước):

Qua rà soát hồ sơ dự án được thực hiện theo quy định tại Điều 27 của Luật Đầu tư công: Trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách trung ương, vốn công trái quốc gia, vốn trái phiếu Chính phủ do địa phương quản lý.

2. Về quy mô, dự kiến tổng mức đầu tư:

Đối với mức vốn phân bổ chi tiết cho các dự án khởi công mới, đề nghị, Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (tại văn bản số 13863/VPCP-KTTH ngày 28/12/2017 của Văn phòng Chính phủ) để thực hiện báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Về nguồn vốn hỗ trợ:

Tại quyết định số 1670/QĐ-TTg ngày 31/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt vốn ODA (giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước) thực hiện Hợp phần biến đổi khí hậu là 11.000 tỷ đồng.

III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

1. Về hồ sơ dự án:

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa tại văn bản số 5839/TTr-UBND ngày 04/7/2017, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã thực hiện đầy đủ quy trình và chủ trương đầu tư dự án theo quy trình của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Tại báo cáo, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã đồng ý với Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang tại văn bản số 201/HĐND ngày 03/7/2017.

2. Về sự cần thiết đầu tư và căn cứ pháp lý:

Báo cáo đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã căn cứ theo văn bản số 730/TTg-NN ngày 26/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh mục dự án ưu tiên đầu tư theo Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi

khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020 trong đó có dự án nêu trên của tỉnh Khánh Hòa.

3. Về phạm vi và đối tượng hỗ trợ:

Dự án nêu trên phù hợp với Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ về Phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020 và quyết định số 1670/QĐ-TTg ngày 31/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

- Phạm vi hỗ trợ:

Các Bộ, ngành trung ương và các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương;

- Mục tiêu phấn đấu đến năm 2020:

+ Xây dựng 01 hệ thống giám sát biến đổi khí hậu, 01 hệ thống giám sát, dự báo xâm nhập mặn thuộc Quy hoạch mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường quốc gia giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 12/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Xây dựng, nâng cấp từ 6 đến 10 công trình hồ, đập với dung tích 100 triệu m^3 nhằm điều tiết lũ trong mùa mưa, chống hạn trong mùa khô ở các khu vực có mức độ hạn hán gia tăng.

+ Xây dựng, nâng cấp từ 06 đến 08 hệ thống kiểm soát mặn, giữ ngọt phù hợp với Kế hoạch Đồng bằng sông Cửu Long; từ 02 đến 03 hệ thống kiểm soát mặn, giữ ngọt tại các khu vực ven biển.

+ Xây dựng, nâng cấp 200 km đê, kè sông, biển xung yếu ở những khu vực có ảnh hưởng lớn và trực tiếp đến sản xuất, tính mạng và đời sống của trên 03 triệu người dân ở những khu vực ven sông, ven biển.

+ Xây dựng 01 hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về biến đổi khí hậu và cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của quốc gia

4. Về nguồn vốn hỗ trợ cho dự án:

Tại quyết định số 1670/QĐ-TTg ngày 31/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020, nguồn vốn ODA giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước để thực hiện Hợp phần biến đổi khí hậu là 11.000 tỷ đồng.

5. Về mức vốn hỗ trợ cho dự án:

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa tại văn bản số 5839/TTr-UBND ngày 04/7/2017, tổng mức đầu tư của dự án là 759,411 tỷ đồng; Tỉnh đề nghị ngân sách trung ương hỗ trợ 265,000 tỷ đồng từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020 và 343 tỷ đồng căn theo thông báo số 159/TB-VPCP ngày 24/3/2017 của VPCP.

Tại văn bản số 13863/VPCP-KTTH ngày 28/12/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo UBTVQH phương án phân bổ vốn CTMT ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020, Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý với phương án phân bổ vốn cho các dự án khởi công mới thuộc Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020 như đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trong đó mức vốn ngân sách trung ương dự kiến hỗ trợ cho dự án là 212,783 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, theo quy định tại thông tư liên tịch số 03/2013/TTLT-BTNMT-BTC-BKHĐT ngày 05/3/2013 của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính - Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn cơ chế quản lý nguồn vốn Chương trình Hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu thì ngân sách Trung ương chỉ hỗ trợ thực hiện các nội dung của dự án bao gồm: chi phí xây dựng, trồng rừng, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa rà soát lại chi phí các hạng mục, chuẩn xác tổng mức đầu tư của dự án; căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2013/TTLT-BTNMT-BTC-BKHĐT ngày 05/3/2013, xác định các hạng mục được hỗ trợ từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh để điều chỉnh số vốn ngân sách trung ương hỗ trợ cho dự án cho phù hợp.

IV. KẾT LUẬN

Căn cứ theo Luật đầu tư công số 49/2014/QH ngày 18/6/2014 của Quốc hội, Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020, Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ về Phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020, Quyết định số 1670/QĐ-TTg ngày 31/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020 đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa lựa chọn ưu tiên thứ tự đầu tư theo mức vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương là không quá 212,783 tỷ đồng hoặc giảm quy mô, giãn tiến độ đầu tư, phân kỳ đầu tư hợp lý, sử dụng vốn đối ứng của tỉnh, đồng

thời huy động thêm nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện dự án theo đúng quy định.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho Dự án "Xây dựng đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang", đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa căn cứ ý kiến thẩm định nêu trên, chỉ đạo chủ đầu tư hoàn thiện Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư trên cơ sở ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài Chính trước khi phê duyệt chủ trương đầu tư dự án và phê duyệt dự án đầu tư theo đúng các quy định hiện hành./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thứ trưởng Nguyễn Thế Phương (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ KHGDTNMT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thế Phương